

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH THƯỢNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày: 11/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lư Quốc Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Minh Sơn**.

2. Ông **Trần Văn Tám**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Thị Thúy Kiều** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Tôn Minh Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lưu Thanh T, sinh ngày 01/01/1986; Nơi sinh: huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp VL, xã HC, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lưu Thanh H, sinh năm 1951 và bà Trương Thị S, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không.

- Nhân thân: Ngày 27/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/12/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại:

- Anh **Huỳnh Đình K**, sinh ngày 07/02/2002.

Cư trú: Ấp VT, xã VH, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

- Anh **Hứa Văn N**, sinh ngày 26/6/1995.

Cư trú: Ấp L, xã VH, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

(Những người bị hại vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/9/2024, Lưu Thanh T điều khiển xe đạp đi từ nhà của T ở ấp VL, xã HC, huyện U Minh Thượng, Kiên Giang, về hướng xã VH, huyện U Minh Thượng, tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến đoạn ngang nhà của ông Huỳnh Đình K thuộc ấp VT, xã VH, huyện U Minh Thượng, thì T phát hiện nhà của ông K không đóng cửa. T đi vào bên trong căn nhà thì thấy ông K đang nằm ngủ một mình, trên giường có chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max có gắn SIM số 0772662970, đang cắm sạc pin. T lén lút đến tháo cắm sạc rồi lấy chiếc điện thoại trên cùng với bộ sạc. T đi ra ngoài lên xe đạp chạy đi. Khi đi ngang đến nhà của Hứa Văn N thuộc ấp L, xã VH, huyện U Minh Thượng thì phát hiện căn nhà của ông N không đóng cửa. T lén lút đi vào nhà thì thấy ông N đang nằm ngủ trên giường, phía trên đầu nằm có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 có gắn SIM số 0346181596 của ông N. T lén lút đi đến lấy chiếc điện thoại trên rồi đi ra ngoài. Sau đó, T điều khiển xe đạp đi về nhà. Khi về đến nhà, T tắt nguồn 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được rồi cất giấu 02 chiếc điện thoại vào trong túi quần rồi đem ra treo lên vách căn chòi lá phía sau nhà, còn bộ sạc điện thoại thì đã bị rơi mất. Sau đó, T đi vào nhà ngủ.

Huỳnh Đình K ngủ thức dậy thì phát hiện chiếc điện thoại bị mất nên mượn điện thoại của người quen lần theo định vị của chiếc điện thoại của mình bị mất thì phát hiện vị trí điện thoại ở khu vực nhà của Lưu Thanh T nên trình báo Công an xã VH. Sau đó, Công an xã VH phối hợp với Công an xã HC đến nhà của T. Khi nghe có lực lượng công an đến thì T bỏ chạy trốn. Qua kiểm tra trong túi chiếc quần của T treo ở vách căn chòi thì phát hiện 02 chiếc điện thoại di động T lấy trộm nên lập biên bản thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện U Minh Thượng, kết luận tại thời điểm bị xâm hại ngày 25/9/2024 tài sản có giá trị như sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh, tài sản có giá trị là 6.000.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy A13, màu xám xanh, tài sản có giá trị là 2.100.000 đồng.

- 01 (một) thẻ sim Mobifone số 0772662970, tài sản có giá trị là 60.000 đồng.

- 01 (một) thẻ sim Viettel số 0346181596, tài sản có giá trị là 60.000 đồng.

- 01 (một) bộ sạc điện thoại (cốc sạc và cáp sạc) Iphone 12 Pro Max, tài sản có giá trị là 150.000 đồng.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, có gắn thẻ SIM số 0772662970;

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, có gắn thẻ SIM số 0346181596;

- 01 (một) chiếc xe đạp màu đen – bạc – đỏ, trên thân xe có dòng chữ “ASAMA SWIFT”, trên xe có gắn rổ xe bằng nhựa màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSUMT ngày 23/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lưu Thanh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lưu Thanh T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Thanh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Thấy rằng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Huỳnh Đình K và Hứa Văn N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề nghị xem xét.

- Về biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh Thượng đã xử lý vật chứng gồm: Trả lại cho ông Huỳnh Đình K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu

Iphone 12 Pro Max, có gắn thẻ SIM số 0772662970; Trả lại cho ông Hứa Văn N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, có gắn thẻ SIM số 0346181596.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng: 01 chiếc xe đạp màu đen – bạc – đỏ, trên thân xe có dòng chữ “ASAMA SWIFT”, trên xe có gắn rõ xe bằng nhựa màu đen, do bị cáo Lưu Thanh T dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng đã truy tố.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và yêu cầu xem xét xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh Thượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào ngày 25/9/2024, Lưu Thanh T lén lút đột nhập vào nhà của ông Huỳnh Đình K ở Ấp VT, xã VH, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang lấy trộm của ông K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max có gắn thẻ SIM, cùng với bộ sạc điện thoại, với trị giá tài sản là 6.210.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục đột nhập vào nhà của ông Hứa Văn N ở Ấp L, xã VH, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang lấy trộm của ông N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 có gắn thẻ SIM, với trị giá tài sản là 2.160.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi, lười biếng lao động, muốn hưởng thành quả lao động của người khác làm ra, bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo đã lợi dụng lúc đêm khuya lén lút, đột nhập vào nhà bị hại lấy tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện coi thường pháp luật và rất nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Bản thân bị cáo trước đây đã nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử lý về hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm răn đe, sửa đổi mà còn tiếp tục vi phạm mặc dù về thời gian xóa án tích đã hết nhưng cho thấy rằng bị cáo chưa thật sự hối hận, sửa đổi bản thân mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Do đó cần thiết phải xử lý đối với bị cáo tương xứng với tính chất và hậu quả hành vi phạm tội, để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong lần phạm tội này, bị cáo Lưu Thanh T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của 02 người, trong 02 lần khác nhau và

những lần đó đều cấu thành 01 lần phạm tội riêng nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là ông Lưu Thanh H được Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh Thượng về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lưu Thanh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù là có cơ sở nên HĐXX xem xét chấp nhận

[6] Về các vấn đề khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Huỳnh Đình K và Hứa Văn N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng: 01 chiếc xe đạp màu đen – bạc – đỏ, trên thân xe có dòng chữ “ASAMA SWIFT”, trên xe có gắn rổ xe bằng nhựa màu đen, do bị cáo Lưu Thanh T dùng vào việc phạm tội.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Thanh T 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 16/12/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Huỳnh Đình K và Hứa Văn N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng: 01 chiếc xe đạp màu đen – bạc – đỏ, trên thân xe có dòng chữ “ASAMA SWIFT”, trên xe có gắn rổ xe bằng nhựa màu đen.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 05/QĐ-VKS-HS ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Đối với vật chứng là 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, có gắn thẻ SIM số 0772662970 và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, có gắn thẻ SIM số 0346181596. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho những người bị hại nhận lại xong nên không đề cập xem xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lưu Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/3/2025).

Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Phân trại tạm giam, cơ quan CA;
- THADS huyện, THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- UBND phường, xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lư Quốc Thịnh